

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra cuối học kỳ 1 năm học 2025 – 2026

I. Công tác tổ chức triển khai.

1. Thời gian kiểm tra:

+ Các môn: Khoa học, Lịch sử & địa ký, tiếng anh, công nghệ, tin học lịch kiểm tra ngày 31/12/2025.

+ Các môn: Toán, Tiếng Việt: Lịch kiểm tra ngày 8/1/2026.

2. Đối tượng: Học sinh toàn trường từ khối 1 đến khối 5.

3. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra tập chung theo lớp.

4. Công tác ra đề: Nhà trường thành lập hội đồng ra đề thảo quyết định số 121/QĐ-THNP, ngày 19 tháng 12 năm 2025 của trường PTDTBT TH Nậm Pố V/v thành lập hội đồng ra đề kiểm tra cuối học kỳ 1 năm học 2025 – 2026.

- Đề thi được xây dựng trên ma trận bảo đảm bám sát chương trình GDPT 2018.

5. Tổng số học sinh toàn trường: 739 em

6. Số học sinh tham gia kiểm tra: 739 em (Vắng: 0)

7. Công tác chuẩn bị: Nhà trường đã xây dựng ma trận đề kiểm tra phù hợp với nội dung chương trình GDPT 2018. Đề thi đảm bảo 3 mức độ (Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng).

II. Đánh giá tình hình chung.

1. Về phía giáo viên: Coi thi nghiêm túc, đúng quy chế, chấm bài khách quan, công bằng và cập nhập điểm số đúng tiến độ trên phần mềm.

2. Về phía học sinh: Đa số học sinh có ý thức ôn tập, tham gia đầy đủ, đúng giờ, không vi phạm quy chế thi.

3. Về công tác in sao đề: Nhà trường thực hiện theo đúng quy chế thi, phô tô, niêm phong đề.

III. Thống kê kết quả kiểm tra.

*** Điểm số.**

Môn học	Tổng số HS	Tổng số HS có KQ đánh giá	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1. Tiếng Việt	739	724	132	162	134	156	140
+ Điểm 10		41		15	20	5	1
+ Điểm 9		187	25	44	31	37	50
+ Điểm 8		155	18	40	26	26	45
+ Điểm 7		190	41	37	34	49	29
+ Điểm 6		99	31	20	16	22	10
+ Điểm 5		52	17	6	7	17	5
+ Điểm dưới 5							
2. Toán	739	724	132	162	134	156	140
+ Điểm 10		101	12	43	24	3	19
+ Điểm 9		148	19	40	28	37	24
+ Điểm 8		138	25	32	14	31	36
+ Điểm 7		170	40	27	17	51	35
+ Điểm 6		120	27	17	28	26	22
+ Điểm 5		47	9	3	23	8	4
+ Điểm dưới 5							
3. Công nghệ	444	430			134	156	140
+ Điểm 10		33			11	13	9
+ Điểm 9		112			35	36	41
+ Điểm 8		124			42	32	50
+ Điểm 7		103			28	46	29
+ Điểm 6		44			13	24	7
+ Điểm 5		14			5	5	4

+ Điểm dưới 5							
4. Tin học	444	430			134	156	140
+ Điểm 10		22			20	1	1
+ Điểm 9		115			28	41	46
+ Điểm 8		122			34	39	49
+ Điểm 7		124			20	62	42
+ Điểm 6		34			19	13	2
+ Điểm 5		13			13		
+ Điểm dưới 5							
5. Ngoại ngữ	444	430			134	156	140
+ Điểm 10		12			6	5	1
+ Điểm 9		124			38	45	41
+ Điểm 8		72			24	35	13
+ Điểm 7		111			43	50	18
+ Điểm 6		56			20	16	20
+ Điểm 5		55			3	5	47
+ Điểm dưới 5							
6. Khoa học	303	296				156	140
+ Điểm 10		21				8	13
+ Điểm 9		73				33	40
+ Điểm 8		94				55	39
+ Điểm 7		52				25	27
+ Điểm 6		42				27	15
+ Điểm 5		14				8	6
+ Điểm dưới 5							

7.Lịch sử&Địa lý	303	296				156	140
+ Điểm 10		13				10	3
+ Điểm 9		83				34	49
+ Điểm 8		72				31	41
+ Điểm 7		90				55	35
+ Điểm 6		32				23	9
+ Điểm 5		6				3	3
+ Điểm dưới 5							

*** Kết quả đánh giá chung về các môn học và HĐGD (15 học sinh khuyết tật không đánh giá).**

Khối	TSHS	TSHS được đánh giá	Các môn học và HĐGD						Ghi chú
			T	%	H	%	C	%	
1	133	132	21	15,8	111	83,5	0	0	1KT
2	162	162	48	29,6	114	70,4	0	0	
3	141	134	37	27,6	97	72,4	0	0	7KT
4	160	156	42	26,9	114	73,1	0	0	4 KT
5	143	140	39	27,9	101	72,1	0	0	3KT
Tổng	739	724	187	25,8	537	74,2	0	0	15

*** Kết quả đánh giá chung về năng lực.**

Khối	TSHS	TSHS được đánh giá	Năng lực						Ghi chú
			T	%	Đ	%	c	%	
1	133	133	21	15,8	112	84,2	0	0	
2	162	162	49	30,2	113	69,8	0	0	

3	141	141	37	26,2	104	73,8	0	0	
4	160	160	39	24,4	121	75,6	0	0	
5	143	143	41	28,7	102	71,3	0	0	
Tổng	739	739	187	25,3	552	74,7	0	0	

*** Kết quả đánh giá chung về phẩm chất.**

Khối	TSHS	TSHS được đánh giá	Phẩm chất						Ghi chú
			T	%	Đ	%	c	%	
1	133	133	21	15,8	112	84,2	0	0	
2	162	162	49	30,2	113	69,8	0	0	
3	141	141	37	26,2	104	73,8	0	0	
4	160	160	43	26,9	117	73,1	0	0	
5	143	143	44	30,8	99	69,2	0	0	
Tổng	739	739	194	26,2	545	73,8	0	0	

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá kiểm tra cuối học kỳ 1 năm học 2025 – 2026 của trường PTDTBT tiểu học Nậm Pồ./.

Nơi nhận:

- BGH, GV

- Lưu HS

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Văn Nguyên

